

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 07/9/2020

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thụy

2. Bà Vy Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hồng V, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phùng Văn T, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Hồng V trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phùng Văn T kết hôn năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi cho theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 27 tháng 5 năm 2016. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01

năm 2018 đến nay. Chị Nguyễn Hồng V xác định không còn tình cảm với anh Phùng Văn T nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Phùng Văn T vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của anh Phùng Văn T về các yêu cầu liên quan đến nội dung vụ án. Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Phùng Văn T không có mặt nên không tiến hành hoà giải được. Đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ Tòa án đã thông báo kết quả cho anh Phùng Văn T được biết.

Toà án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và lấy lời khai của ông Phùng Văn H và bà Hoàng Thị M là bố, mẹ đẻ của anh Phùng Văn T, để xác định nơi cư trú của anh Phùng Văn T, xác định về mâu thuẫn vợ chồng và việc tổng đạt hợp lệ các văn bản Tố tụng cho anh Phùng Văn T. Theo đó xác định được anh Phùng Văn T có nơi cư trú tại Thôn L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, anh Phùng Văn T đi làm Công ty nhưng vẫn thường xuyên có mặt tại địa phương. Các văn bản Tố tụng của Tòa án bao gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được Tòa án gửi đến Ủy ban nhân dân thị trấn để tổng đạt cho anh Phùng Văn T, các văn bản đã được bố đẻ anh Phùng Văn T nhận và cam đoan sẽ gửi và thông tin cho anh Phùng Văn T được biết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 26 tháng 8 năm 2020 anh Phùng Văn T trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 07/9/2020 nhưng do công việc bận anh không về tham gia phiên tòa được đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt anh. Về quan hệ hôn nhân, anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Hồng V, về con chung, tài sản chung: Không có.

Ông Phùng Văn H và bà Hoàng Thị M là bố, mẹ đẻ của anh Phùng Văn T trình bày: Anh Phùng Văn T và chị Nguyễn Hồng V có mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân là do không có con cái, anh Phùng Văn T đi làm ăn buôn bán nhưng vẫn thường xuyên về nhà. Đối với các văn bản tố tụng của Tòa án ông, bà đã nhận và thông báo cho anh Phùng Văn T.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia Tố tụng của nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T. Về con chung, tài sản chung: Không có.

Chị Nguyễn Hồng V giao nộp chứng cứ cho Toà án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn; giấy tờ tùy thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn không gây ảnh hưởng cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T kết hôn năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nên hôn nhân này là hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là anh Phùng Văn T và chị Nguyễn Hồng V không còn tình cảm, vợ chồng không tin tưởng nhau nên đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2018 đến nay. Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng cuộc hôn nhân này đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được dẫn đến chị Nguyễn Hồng V yêu cầu ly hôn với anh Phùng Văn T là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

[3] Quá trình giải quyết và tại phiên tòa anh Phùng Văn T không đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 26 tháng 8 năm 2020 có xác nhận của chính quyền địa phương. Anh Phùng Văn T thể hiện ý kiến là đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Hồng V nên việc này được coi là anh Phùng Văn T và chị Nguyễn Hồng V cùng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử cần xử cho chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T thuận tình ly hôn là phù hợp.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T không có con chung.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Hồng V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 các Điều 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51; các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng V và anh Phùng Văn T.

2- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Nguyễn Hồng V đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000376 ngày 14/7/2020.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- UBND thị trấn Đ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang

